

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VAY LẠI VỐN VAY ODA, VAY ƯU ĐÃI NƯỚC NGOÀI CỦA CHÍNH PHỦ
Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2021

Đơn vị: Nguyên tệ

STT	Tên Dự án/Chương trình	Nguồn vốn cho vay lại	Nguyên tệ	Dư nợ đầu kỳ	Dư nợ đầu kỳ quy VND	Rút vốn trong kỳ	Rút vốn trong kỳ quy VND	Dư nợ cuối kỳ	Dư nợ cuối kỳ quy VND	Nợ quá hạn				
										Gốc	Lãi	Phí theo HĐ vay	Phí QLCVL	Cộng
1	2	3	4	5	6	7	8	14	15	16	17	18	19	20
1	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)	Ngân hàng thế giới	USD	2.366.082	54.379.688.021	-	-	2.366.082	54.379.688.021					
2	Dự án Sửa chữa nâng cao an toàn đập (WB8)	Ngân hàng thế giới	USD	924.451	21.347.347.750	145.359	3.339.140.750	1.017.752	23.486.562.500					
3	Dự án Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam	Ngân hàng phát triển Châu Á	USD	5.925.520	136.951.945.778	558.187	12.784.000.000	6.483.707	149.735.945.778					
4	Dự án Phát triển thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh, Đắk Lắk - Tiểu dự án Quảng Nam, phần kết dư	Ngân hàng phát triển Châu Á	USD	3.700.140	86.024.025.000	-	-	3.700.140	86.024.025.000					
5	Dự án cải thiện môi trường đô thị Chu Lai, Núi Thành	Ngân hàng Tái thiết Đức	EUR	151.630	4.057.931.635	15.761	439.080.000	0	-					
	TỔNG CỘNG :		-						-					
	Vay lại		USD						-					
	Vay lại		EUR						-					
	Tổng quy USD		USD						-					
	Tổng quy VND		VND		302.760.938.184		16.562.220.750		313.626.221.299					

* Ghi chú: Số dư đầu kỳ dự án Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai Núi Thành có chênh lệch so với số dư cuối kỳ năm 2020 theo báo cáo số 574/STC-ĐT ngày 16/3/2021 của Sở Tài chính Quảng Nam, số tiền: 617,29 EUR, tương đương 15,698,839 đồng do trong năm 2021 Bộ Tài chính đối chiếu số liệu xác định tỉnh Quảng Nam đã trả nợ gốc dự án KFW 617,29EUR.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH NỢ CỦA UBND TỈNH QUẢNG NAM THEO CHỦ NỢ

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2021

Đơn vị: Nguyên tệ

STT	TÊN CHỦ NỢ	Dư nợ đầu kỳ (nguyên tệ)	Dư nợ đầu kỳ quy VND	Dư nợ cuối kỳ (Nguyên tệ)	Dư nợ cuối kỳ quy VND	Trong đó, Dư nợ quá hạn cuối kỳ	Dư nợ quá hạn cuối kỳ quy VND
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Dự án Sửa chữa nâng cao an toàn đập (WB8)	2.366.082	54.379.688.021	924.451	54.379.688.021		
2	Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)	924.451	21.347.347.750	2.366.082	23.486.562.500		
3	Dự án Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam	5.925.520	136.951.945.778	5.925.520	149.735.945.778		
4	Dự án Phát triển thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh, Đắk Lắk - Tiểu dự án Quảng Nam, phần kết dư	3.700.140	86.024.025.000	3.700.140	86.024.025.000		
5	Dự án cải thiện môi trường đô thị Chu Lai, Núi Thành	151.630	4.057.931.635	152.247	-		
	Tổng dư nợ (quy VNĐ)		302.760.938.184		313.626.221.299	-	-

Ghi chú: Số dư đầu kỳ dự án Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai Núi Thành có chênh lệch so với số dư cuối kỳ năm 2020 theo báo cáo số 574/STC-ĐT ngày 16/3/2021 của
Tài chính đối chiếu số liệu xác định tỉnh Quảng Nam đã trả nợ gốc dự án KFW 617,29EUR.

*

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN VAY LẠI ODA,
VAY ƯU ĐÃI NƯỚC NGOÀI (CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN)****Kỳ báo cáo: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021**

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại)

A. Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập**I. Thông tin cơ bản :**

- Tên Dự án: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Quảng Nam
- Tên Nhà tài trợ: Ngân hàng thế giới (Hiệp hội phát triển quốc tế)
- Hiệp định vay số: 5749 - VN ngày 08/4/2016
- Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2016 đến năm 2022
- Tổng mức đầu tư: 13.312.000 USD (tương đương 299.520.000.000đồng, tỷ giá quy đổi: 1USD=22.500VND)
- Tổng số vốn vay: 12.620.000 USD (tương đương 283.950.000.000đồng)
- Tỷ lệ vay lại: 25% (tương đương 3.155.000 USD, quy VNĐ: 70.987.500.000 đồng)

II. Tiến độ thực hiện dự án:

Lũy kế vốn vay nước ngoài đã giải ngân, chưa giải ngân đến cuối kỳ báo cáo, phân theo vốn cấp phát, vốn vay lại:

- Tổng KHV năm 2021 được sử dụng : 105 tỷ đồng (vốn cấp phát: 78,750 tỷ đồng, vốn vay lại: 26,250 tỷ đồng)
- 1. - Tổng số vốn nước ngoài đã giải ngân: 17,012 tỷ đồng (vốn cấp phát: 13,673 tỷ đồng, vốn vay lại: 3,339 tỷ đồng).
- Chưa giải ngân đến cuối kỳ báo cáo (theo KHV 2021): 87,987 tỷ đồng (vốn cấp phát: 65,076 tỷ đồng, vốn vay lại: 22,911 tỷ đồng)

Nguyên nhân chậm giải ngân là chi phí giải phóng mặt bằng các hồ chứa ở huyện Núi Thành chưa phê duyệt được phương án

2. Tóm tắt các công việc đã thực hiện của dự án:

Các gói thầu xây lắp giai đoạn 1 gồm 06 hồ sơ đang tập trung thi công theo tiến độ và các gói thầu xây lắp giai đoạn 2 gồm 08 hồ đang triển khai.

3. Tình hình bố trí và sử dụng vốn đối ứng

* Tình hình bố trí vốn :

Tổng vốn đối ứng được sử dụng trong năm 2021: 3.658 tỷ đồng, trong đó:

- + Vốn đối ứng năm 2020 được phép kéo dài sang năm 2021 với số tiền: 1.658 tỷ đồng
- + KHV đối ứng năm 2021 tại QĐ 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020: 2 tỷ đồng (Vốn NS tỉnh).

* Tình hình sử dụng vốn: Đến ngày báo cáo, kế hoạch vốn đối ứng giải ngân 500 tr.đồng/3.658 trường đạt 14%. Nguyên nhân giải ngân chậm do chưa phê duyệt được phương án GPMB huyện Núi Thành.

4. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của dự án đầu tư: Dự án chưa nghiệm thu khai thác sử dụng.
5. Các vướng mắc trong quá trình triển khai, kiến nghị: Không

B. Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)

I. Thông tin cơ bản

- Tên Dự án: Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)
- Tên Nhà tài trợ: Ngân hàng thế giới (WB)
- Hiệp định vay số: Cr.5810-Vn.
- Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2016 đến năm 2021.
- Tổng mức đầu tư Hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương tại tỉnh Quảng Nam: 232,150 tỷ đồng
- Tổng số vốn vay: 205,00 tỷ đồng (tương đương 9,1 triệu USD; tỷ giá: 22.506 VNĐ/1USD), trong đó:
 - + Trung ương vay cấp phát 70%: 143,5 tỷ đồng
 - + Địa phương vay lại 30%: 61,5 tỷ đồng

II. Tiến độ thực hiện dự án :

Lũy kế vốn vay nước ngoài đã giải ngân, chưa giải ngân đến cuối kỳ báo cáo, phân theo vốn cấp phát, vốn vay lại: Tổng số vốn nước ngoài đã giải ngân đến 30/6/2021: 181,240 tỷ đồng

1. (vốn cấp phát: 126,860 tỷ đồng, vốn vay lại: 54,379 tỷ đồng). Riêng 6 tháng đầu năm 2021, tổng số vốn nước ngoài đã giải ngân là: 0 đồng. Số còn lại chưa giải ngân đến cuối kỳ báo cáo là 14 tỷ đồng).
2. Tóm tắt các công việc đã thực hiện của dự án:
 - Tính đến nay Quảng Nam thực hiện khôi phục, cải tạo 07 tuyến/13 đoạn với tổng Km đường được khôi phục, cải tạo là 43,73 Km, trong đó:
 - + Năm thứ nhất (2017-2019): Thực hiện khôi phục, cải tạo với tổng chiều dài 26,10 Km; Tổng nguồn vốn thực hiện 129,38 tỷ đồng, trong đó: Vốn vay WB: 117,30 tỷ đồng (Trung ương vay cấp phát 70%: 82,11 tỷ đồng; Địa phương vay lại 30%: 35,19 tỷ đồng). Vốn đối ứng của địa phương: 12,08 tỷ đồng (Thực hiện công tác QLDA; kiểm toán, quyết toán dự án hoàn thành, GPMB và RPBH vật nỏ). Đến nay các dự án thành phần này đã được Sở Tài chính thẩm tra, phê duyệt quyết toán.

+ Năm thứ hai (2019-2021): Thực hiện khôi phục, cải tạo 06 dự án thành phần với tổng chiều dài 17,64 Km; Tổng nguồn vốn thực hiện 89,51 tỷ đồng, trong đó: Vốn vay WB: 78,13 tỷ đồng (Trung ương vay cấp phát 70%: 54,69 tỷ đồng; Địa phương vay lại 30%: 23,44 tỷ đồng). Vốn đối ứng của địa phương: 11,37 tỷ đồng (Thực hiện công tác QLDA; kiểm toán, quyết toán dự án hoàn thành, GPMB và RPBMT vật nổ). Đến nay Sở Tài chính đã thẩm tra, phê duyệt quyết toán 03/06 dự án thành phần; 03/06 dự án thành phần còn lại dự kiến nghiệm thu đưa vào sử dụng trong Quý IV/2021.

Tình hình bố trí và sử dụng vốn đối ứng :Lũy kế vốn đối ứng đã cấp cho dự án 23,980 tỷ đồng, đã giải ngân cho dự án: 19,474 tỷ đồng. Riêng 6 tháng đầu năm 2021, vốn đối ứng đã cấp: 1 tỷ đồng và năm 2020 kéo dài: 3,996 tỷ đồng, đã giải ngân được: 0,49 tỷ đồng.

4. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của dự án đầu tư:

05 dự án thành phần thực hiện năm thứ nhất và 03 dự án thành phần thực hiện năm thứ hai đã được phê duyệt quyết toán hoàn thành và đã bàn giao tài sản cho các huyện trên địa bàn quản lý, 03 dự án thành phần còn lại thực hiện trong năm thứ hai dự kiến trình phê duyệt quyết toán hoàn thành và bàn giao tài sản cho địa phương quản lý trong Quý III, năm 2021.

C. Dự án Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai Núi Thành

I. Thông tin cơ bản

- Tên Dự án: Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai Núi Thành

- Tên Nhà tài trợ: Ngân hàng Tái thiết Đức (KfW)

- Hiệp định vay ngày 07/9/2015 giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ngân hàng Tái thiết Đức

Thời gian thực hiện dự án: từ 2015 đến 2019

Tổng mức đầu tư: 955.371.782.000 đồng

Tổng số vốn vay: 25 triệu EUR

Tỷ lệ vay lại: 10% (tương đương 2,5 triệu EUR)

II. Tiến độ thực hiện dự án :

Lũy kế vốn vay nước ngoài đã giải ngân, chưa giải ngân đến cuối kỳ báo cáo, phân theo vốn cấp phát, vốn vay lại: - Tổng số vốn nước ngoài đã giải ngân đến cuối kỳ báo cáo 45,121 tỷ đồng (trong đó: vốn Trung ương cấp phát 40,608 tỷ đồng, vốn vay lại 4,512 tỷ đồng). Kế hoạch vốn nước ngoài năm 2021: 200 tỷ đồng, giải ngân trong kỳ báo cáo: 4,390 tỷ đồng tương đương 157.614,58 EUR (trong đó trung ương cấp phát: 141.853,12 EUR, vốn vay lại: 15.761,46 EUR).

2. Tóm tắt các công việc đã thực hiện của dự án:

Dự án được Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh Chủ trương đầu tư tại Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 05/3/2020; UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt điều chỉnh dự án tại các Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 và số 2481/QĐ-UBND ngày 09/9/2020. Thời gian thực hiện dự án đã được điều chỉnh và KfW gia hạn hiệp định vay đến hết năm 2022. Bộ Tài nguyên và môi trường có văn bản số 5868/BTNMT-TCMT ngày 20/10/2020 về Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

Công trình Hệ thống thoát nước chính Khu đô thị Tam Anh (Gói thầu XL04): Ban QLDA ĐTXD các CTGT đã trao Hợp đồng số 33/2020/HĐ-TCXD ngày 16/3/2020 cho Liên danh Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Hội An và Công ty TNHH Thanh Tiến và khởi công vào ngày 15/5/2020 theo Thông báo số 689/TB-BQLGT ngày 11/5/2020. Sau khi khởi công, nhà thầu tiến hành tập kết vật tư vật liệu và thu dọn phát quang mặt bằng đã bàn giao là 2,5km (tổng chiều dài là 2,8km không tính tuyến T3). Tuy nhiên do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và chưa huy động được nhân sự tư vấn giám sát (Liên danh nhà thầu tư vấn CES/CEEN) nên sau khi khởi công Liên danh nhà thầu chỉ triển khai một số công việc phụ trợ và dọn dẹp phát quang mặt bằng. Đến ngày 27/7/2020 Nhà tài trợ KfW có Công thư đồng ý cho Ban trực tiếp giám sát theo Đề cương giám sát do PMU lập và Liên danh nhà thầu đã huy động vật tư, máy móc và nhân sự triển khai thi công từ tháng 8/2020.

Đến nay Liên danh nhà thầu đã thi công hoàn thành khối lượng chính trên phạm vi mặt bằng đã bàn giao là 2,539km. Phạm vi tuyến cửa xả T1 dài 120m mới nhận bàn giao mặt bằng vào ngày 15/6/2021 (do có 03 hộ chưa bồi thường, 03 hộ đã bồi thường nhưng trồng cây và đề nghị hỗ trợ cây giống), hiện tại nhà thầu đang phát quang và đào đất, triển khai thi công đến cửa xả T1 để hoàn thành tuyến mương T1. Còn lại đoạn cuối tuyến T2 có chiều dài khoảng 210m ban QLDA – Quỹ đất huyện Núi Thành và đơn vị bồi thường đang lập thủ tục bồi thường. Lũy kế giá trị khối lượng xây lắp từ khởi công (ngày 05/8/2020) đến nay đạt 40,09 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 46% giá trị theo hợp đồng.

Công trình Hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu đô thị Tam Hiệp (Gói thầu XL1) được phê duyệt tại các Quyết định số 162/QĐ-SXD và số 163/QĐ-SXD ngày 31/12/2020 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam. Đang thực hiện đấu thầu xây lắp, hình thức đấu thầu cạnh tranh quốc tế, mở thầu kỹ thuật ngày 07/6/2021. Thời gian thực hiện hợp đồng theo Kế hoạch đấu thầu là 18 tháng, tuy nhiên, Nhà tài trợ có công thư ngày 22/3/2021 yêu cầu thực hiện gói thầu trong 24 tháng. Việc tăng thời gian thực hiện gói thầu XL1 dẫn đến yêu cầu phải gia hạn thời gian thực hiện dự án và gia hạn hạn chót giải ngân vốn vay.

Công trình Kè sông Bến Ván và Kè Tam Hải (Gói thầu XL2) được phê duyệt tại Quyết định số 132/QĐ-BQLGT ngày 20/5/2021 của Ban Giao thông. Hồ sơ mời thầu được nhà tài trợ cấp ý kiến không phản đối ngày 16/6/2021, Chủ đầu tư phê duyệt ngày 21/6/2021 và đang chuẩn bị mời thầu.

Giải phóng mặt bằng: UBND tỉnh giao nhiệm vụ Chủ đầu tư Tiểu dự án bồi thường giải phóng mặt bằng cho UBND huyện Núi Thành. Phần lớn khối lượng giải phóng mặt bằng đã hoàn thành.

3. Tình hình bố trí và sử dụng vốn đối ứng

Lũy kế vốn đối ứng đã giải ngân đến cuối kỳ báo cáo 50,215 tỷ đồng (bao gồm kinh phí bồi thường GPMB điều chuyển cho huyện Núi Thành 20,231 tỷ đồng).

- Kế hoạch vốn đối ứng năm 2021: 10 tỷ đồng, giải ngân trong kỳ báo cáo: 9,934 tỷ đồng

4. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của dự án đầu tư: Chưa hình thành tài sản

5. Các vướng mắc trong quá trình triển khai, kiến nghị:

Công trình Hệ thống thoát nước chính Khu đô thị Tam Anh (Gói thầu XL04): Hiện tại công trình đang triển khai đáp ứng tiến độ hợp đồng, mặc dù thời gian qua bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 và mưa bão. Tuy nhiên công tác bồi thường GPMB do UBND huyện Núi Thành triển khai chậm, hiện tại Ban QLDA – Quỹ đất huyện Núi Thành (đại diện Chủ đầu tư tiểu dự án bồi thường) và đơn vị thực hiện bồi thường chưa bàn giao mặt bằng tuyến cửa xả T2 do đang lập thủ tục kiểm kê, bồi thường.

Thời gian hoàn thành công trình theo Hợp đồng 548 ngày (đến ngày 14/11/2021). Thời gian từ 01/01/2021 đến nay triển khai chậm do vướng mắc trong công tác bồi thường bàn giao mặt bằng các tuyến cửa xả T1, T2. Ban QLDA – Quỹ đất huyện đang phấn đấu bàn giao mặt bằng tuyến cửa xả T2 cuối tháng 7/2021, khi đó Ban Giao thông sẽ chỉ đạo nhà thầu đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành theo đúng tiến độ hợp đồng.

D. Dự án Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Hội An

I. Thông tin cơ bản

- Tên Dự án: Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Hội An
- Tên Nhà tài trợ: Ngân hàng PHÁT TRIỂN CHÂU Á
- Hiệp định vay số: 3340-VIE
- Thời gian thực hiện dự án: từ 2015 đến 2022
- Tổng mức đầu tư: 88,5 triệu đô la
- Tổng số vốn vay: 70 triệu đô la
- Tỷ lệ vay lại: 100%
- Tổng số vốn viện trợ không hoàn lại: 3 triệu USD.

II. Tiến độ thực hiện dự án :

1. Tổng lũy kế vốn nước ngoài đã giải ngân đến 30/06/2021 là 149,7 tỷ đồng (tương đương 6.483.707 USD).
2. Tóm tắt các công việc đã thực hiện của dự án:
 - Dự án được phân thành 06 dự án thành phần gồm:
 - + Dự án thành phần HA/W1: Xây dựng hồ chứa nước Lai Nghi và hồ Pháp Bảo;
 - + Dự án thành phần HA/W5: Xây dựng đường dẫn phía Bắc cầu Cửa Đại;
 - + Dự án thành phần HA/W4: Nâng cấp, cải tạo đường ĐT.608;
 - + Dự án thành phần HA/C1: Hệ thống cảnh báo lũ tại sông Vu Gia – Thu Bồn;
 - + Dự án thành phần HA/W2: Đường dẫn cầu Cửa Đại Nam Hội An;
 - + Dự án thành phần HA/W3: Nạo vét sông Cổ Cò.
 - Dự án thành phần HA/W5: Đường dẫn phía Bắc cầu Cửa Đại: đã trao thầu tháng 4/2019, đã hoàn thành tháng 12/2020.

- Dự án thành phần HA/W4: Nâng cấp, mở rộng Đường ĐT.608: đã trao thầu tháng 8/2020, hiện đang triển khai công tác thi công, khối lượng đến nay đạt 30/138,5 tỷ đồng
- Dự án thành phần HA/W1: Xây dựng hồ chứa nước Lai Nghi và hồ Pháp Bảo: đã trao thầu tháng 12/2020, hiện đang triển khai công tác thi công, khối lượng đến nay đạt 1,3/130,7 tỷ đồng.
- Dự án thành phần HA/W2: Đường dẫn cầu Cửa Đại Nam Hội An đã được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, đã tuyển chọn tư vấn thiết kế bản vẽ thi công, đang trình duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự kiến trao thầu các gói xây lắp (03 gói) trong quý 2/2021.
- Dự án thành phần HA/W3: Nạo vét sông Cổ Cò đã được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, dự kiến trao thầu xây lắp trong quý 3/2021.
- Dự án thành phần HA/C1 Hệ thống cảnh báo lũ tại sông Vu Gia – Thu Bồn: Đơn vị tư vấn quốc tế (Liên danh Deltares) đã thực hiện xong báo cáo Báo cáo tiến độ 1 về tăng cường năng lực và đào tạo (sau báo cáo đầu kỳ), đã lập hồ sơ yêu cầu kỹ thuật cho gói thầu thiết bị của hệ thống. Theo kế hoạch, gói thiết bị HA/G1 sẽ lựa chọn trong quý 3/2021 và khoản viện trợ sẽ kết thúc vào ngày 31/12/2022.

3. Tình hình bố trí và sử dụng vốn đối ứng

Lũy kế vốn đối ứng đã cấp cho dự án tính đến 30/06/2021 là 76,8 tỷ đồng, đã giải ngân cho dự án đến nay: 74,6 tỷ đồng. Riêng năm 2021, vốn đối ứng đã cấp: 17 tỷ đồng, đã giải ngân: 14,8

4. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của dự án đầu tư: Chưa hình thành tài sản

5. Các vướng mắc trong quá trình triển khai, kiến nghị: Không

E. Dự án Phát triển các thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh và Đắk Lắk - Tiểu dự án thành phần tỉnh Quảng Nam, phần vốn kết dư

I. Thông tin cơ bản :

- Tên Dự án: Dự án Phát triển các thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh và Đắk Lắk - Tiểu dự án thành phần tỉnh Quảng Nam, phần vốn kết dư
- Tên Nhà tài trợ: Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB)
- Hiệp định vay số: 3044 - VN ngày 08/11/2013 (sử dụng Hiệp định dự án gốc)
- Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2018 đến năm 2021
- Tổng mức đầu tư: 9.724.000 USD (tương đương 218.741.380.000 đồng, tỷ giá quy đổi: 1USD=22.495VND)
- Tổng số vốn vay: 7.650.000 USD (tương đương 172.086.000.000 đồng)
- Tỷ lệ vay lại: 50% (tương đương 3.825.000 USD)

II. Tiến độ thực hiện dự án:

- Lũy kế vốn vay nước ngoài đã giải ngân, chưa giải ngân đến cuối kỳ báo cáo, phân theo vốn cấp phát, vốn vay lại: Tổng số vốn nước ngoài đã giải ngân: 172,067 tỷ đồng (vốn cấp phát: 86,043 tỷ đồng, vốn vay lại: 86,024 tỷ đồng), trong đó năm 2020 đã giải ngân hết nguồn vốn vay lại 86,024 tỷ đồng.
- Tóm tắt các công việc đã thực hiện của dự án:

Dự án đã thi công hoàn thành

3. Tình hình bố trí và sử dụng vốn đối ứng

- Lũy kế vốn đối ứng cho dự án đến nay là 29,6 tỷ đồng, đã giải ngân hết.

4. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của dự án đầu tư: Dự án chưa hình thành tài sản

5. Các vướng mắc trong quá trình triển khai, kiến nghị:

Kiến nghị: Kính đề nghị Bộ Tài chính sớm hoàn thiện hồ sơ ký hợp đồng vay lại./.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VAY VÀ TRẢ NỢ NĂM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

ĐVT : đồng

TT	Nội dung	Dư nợ đầu kỳ	Vay trong kỳ	Trả nợ trong năm				Dư nợ cuối kỳ	Ghi chú
				Gốc	Lãi	Phí	Tổng		
1	2	3	4	5	6		7=5+6	8=3+4-5	
	Tổng số :	302.760.938.184	16.562.220.750	5.888.626.000	937.806.000	4.388.223.077	11.214.655.077	313.626.221.299	
1	ĐTXD cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP)	54.379.688.021	-	-	541.605.000		541.605.000	54.379.688.021	
2	Dự án : Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Quảng Nam	21.347.347.750	3.339.140.750	1.199.926.000	230.191.000		1.430.117.000	23.486.562.500	
3	Dự án Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam	136.951.945.778	12.784.000.000	-	-		-	149.735.945.778	
4	Dự án Phát triển thành phố loại 2 tại Quảng Nam, Hà Tĩnh, Đắk Lắk - Tiểu dự án Quảng Nam, phần kết dư	86.024.025.000	-				-	86.024.025.000	
5	Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai Núi Thành	4.057.931.635	439.080.000	4.688.700.000	166.010.000	4.388.223.077	9.242.933.077	-	

Ghi chú: Số dư đầu kỳ dự án Cải thiện môi trường đô thị Chu Lai Núi Thành có chênh lệch so với số dư cuối kỳ năm 2020 theo báo cáo số 574/STC-ĐT ngày 16/3/2021 của Sở Tài chính Quảng Nam, số tiền: 617,2 * triệu số liệu xác định tỉnh Quảng Nam đã trả nợ gốc dự án KFW 617,29EUR.

9 EUR, tương đương 15,698,839 đồng do trong năm 2021 Bộ Tài chính đối